

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG

Số: 106 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày 25 tháng 7 năm 2019

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

Thực hiện Luật đất đai năm 2013, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật đất đai, Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai, Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019, Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất và Quyết định số 1762/QĐ-BTNMT ngày 14 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Phương án thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng xây dựng Kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng như sau:

#### 1. Mục đích, yêu cầu

a) Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh nhằm đánh giá chính xác hiện trạng sử dụng đất của từng đơn vị hành chính cấp xã, huyện, tỉnh, hiện trạng quỹ đất đang quản lý, sử dụng, quỹ đất đã đưa vào sử dụng nhưng còn để hoang hóa, quỹ đất chưa sử dụng; đánh giá đúng thực trạng tình hình quản lý, sử dụng đất, tình hình biến động đất đai, tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, tình hình thực hiện đo đạc, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính. Qua đó, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

b) Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh phải được tổ chức thực hiện một cách chặt chẽ, kết quả điều tra kiểm kê thực địa đảm bảo tính chính xác; nhất là về sự phù hợp giữa số liệu và bản đồ với hiện trạng quản lý, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

#### 2. Phạm vi, đối tượng

##### a) Phạm vi

Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 được tiến hành trong phạm vi toàn tỉnh; trong đó, xã, phường, thị trấn là đơn vị cơ bản thực hiện kiểm kê đất đai. Kết quả kiểm kê đất đai năm 2019 của cấp xã là cơ sở



để tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp huyện, cấp tỉnh.

Kiểm kê đất đai sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chủ trì xây dựng và thực hiện; Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành liên quan là đơn vị phối hợp thực hiện. Kết thúc kỳ kiểm kê đất đai sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh báo cáo số liệu kiểm kê cho Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng; đồng thời gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

#### b) Đối tượng kiểm kê đất đai

Đối tượng kiểm kê đất đai gồm: Loại đất, loại đối tượng sử dụng đất, loại đối tượng được Nhà nước giao quản lý đất được quy định tại Điều 9, Điều 10 Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

### **3. Nội dung kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất**

#### a) Kiểm kê đất đai

- Kiểm kê chi tiết các loại đất, loại đối tượng sử dụng đất theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT.

- Kiểm kê diện tích đất ngập nước, đất khu bảo tồn thiên nhiên, đất cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học theo quy định tại Điều 16 và Điều 35 Luật đa dạng sinh học.

- Tình hình sử dụng đất do doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần hóa quản lý sử dụng đất; đất nông lâm nghiệp; đất tại các dự án xây dựng nhà ở thương mại; đất xây dựng các công trình sự nghiệp ngoài công lập, công trình công cộng có mục đích kinh doanh; đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích.

#### b) Lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất

Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 được xây dựng trên phạm vi toàn tỉnh theo đơn vị hành chính cấp xã, huyện, tỉnh. Trong đó, bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã được lập là bản đồ hiện trạng sử dụng đất cơ bản, bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện tổng hợp từ bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã, bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh được tổng hợp từ bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện. Nội dung, phương pháp và ký hiệu thể hiện trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT. Riêng đối với đất quốc phòng, an ninh thì nội dung bản đồ hiện trạng sử dụng đất theo quy định cụ thể của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

#### c) Phân tích, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đến năm 2019

Trên cơ sở số liệu kiểm kê đất đai đã được tổng hợp, thực hiện phân tích, đánh giá đúng thực trạng tình hình sử dụng quỹ đất, tình hình biến động đất đai,

tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tình hình giao đất, cho thuê đất, đo đạc lập bản đồ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính của từng đơn vị hành chính cấp xã, huyện, tỉnh. Phân tích, làm rõ những nguyên nhân hạn chế, yếu kém và đề xuất biện pháp khắc phục.

#### d) Xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai năm 2019

Trên cơ sở số liệu kiểm kê diện tích đất đai năm 2019, số liệu kiểm kê đất đai năm 2014 và số liệu thống kê đất đai các năm 2015, 2016, 2017 và 2018, từng cấp phải xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai tại thời điểm năm 2019. Nội dung báo cáo như sau:

- Tình hình tổ chức thực hiện; phương pháp điều tra, thu thập số liệu kiểm kê đất đai, nguồn gốc số liệu thu thập tại cấp xã, huyện, tỉnh và đánh giá độ tin cậy của số liệu thu thập và số liệu tổng hợp; các thông tin khác có liên quan đến số liệu; nguồn tài liệu và phương pháp lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

- Phân tích, đánh giá hiện trạng sử dụng đất theo các chỉ tiêu kiểm kê; đánh giá tình hình biến động và phân tích nguyên nhân biến động về sử dụng đất giữa năm kiểm kê với số liệu của 02 kỳ kiểm kê gần nhất; đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất trong kỳ kiểm kê đất đai; tình hình giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nhưng chưa thực hiện; tình hình và nguyên nhân chuyển mục đích sử dụng đất khác với hồ sơ địa chính; tình hình chuyển đổi cơ cấu đất trồng lúa; tình hình đất ngập nước; tình hình tranh chấp, giải quyết tranh chấp địa giới hành chính thực hiện trong kỳ kiểm kê (nếu có).

- Đề xuất, kiến nghị biện pháp tăng cường quản lý đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai.

#### 4. Giải pháp thực hiện

- Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng được thực hiện theo phương pháp quy định tại Chỉ thị số 15/CT-TTg và Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT; trong đó, phải khoanh vẽ tất cả các khoanh đất theo từng loại đất của từng đối tượng sử dụng đất, đối tượng quản lý đất cần kiểm kê trong phạm vi hành chính từng xã và lên bản đồ điều tra để bảo đảm tổng hợp đầy đủ số liệu kiểm kê đất đai.

- Áp dụng công nghệ thông tin để thực hiện số hóa toàn bộ kết quả điều tra, khoanh vẽ các loại đất, các loại đối tượng kiểm kê và sử dụng phần mềm kiểm kê để tổng hợp đầy đủ, chính xác số liệu kiểm kê; đồng thời, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất các cấp ở dạng số để khai thác sử dụng thuận tiện, lâu dài.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để bảo đảm chất lượng số liệu kiểm kê và bản đồ hiện trạng sử dụng đất phản ánh đúng thực tế sử dụng đất:

+ Đơn vị, cá nhân trực tiếp thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất có trách nhiệm tự kiểm tra kết quả trong suốt quá trình thực hiện và sau khi hoàn thành mỗi sản phẩm.

+ Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) kiểm tra và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện của cấp xã trước khi phê duyệt.

+ Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra kết quả thực hiện của cấp xã trước khi tiếp nhận; kiểm tra và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện của cấp huyện trước khi trình Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện) phê duyệt.

+ Văn phòng Đăng ký đất đai kiểm tra kết quả thực hiện của cấp huyện trước khi tiếp nhận để tổng hợp số liệu cấp tỉnh.

+ Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện của cấp tỉnh trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

### **5. Thời điểm kiểm kê đất đai và thời hạn hoàn thành**

a) Thời điểm kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 được tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2019.

b) Thời gian thực hiện và hoàn thành nộp báo cáo kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019

- Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện từ ngày 01 tháng 8 năm 2019; hoàn thành và nộp báo cáo kết quả lên Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 16 tháng 01 năm 2020.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện hoàn thành và gửi kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 01 tháng 3 năm 2020 để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Công an tỉnh tổng hợp số liệu, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 16 tháng 01 năm 2020 để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn thành và gửi kết quả về Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 16 tháng 4 năm 2020.

### **6. Sản phẩm giao nộp kết quả kiểm kê đất đai**

Hồ sơ giao nộp kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của các cấp được thực hiện theo quy định tại Chỉ thị số 15/CT-TTg, Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT và các tài liệu khác theo yêu cầu của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nếu có).

### **7. Kinh phí**

Kinh phí kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 được đảm bảo từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ và ngân sách địa phương theo quy định.

### **8. Tổ chức thực hiện**

#### **8.1. Cấp tỉnh**

a) Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo) để tổ chức chỉ đạo thực hiện, do lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng ban, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường làm Phó Trưởng ban, lãnh đạo một số sở, ngành và các địa phương làm thành viên. Ban Chỉ đạo có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, đảm bảo kế hoạch đã đề ra.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Lập phương án và dự toán kinh phí kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường; trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

- Thành lập Tổ chuyên viên giúp việc Ban Chỉ đạo.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về xây dựng biểu mẫu, phương pháp kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 cho cán bộ chuyên môn của cấp huyện, cấp xã và các lực lượng tham gia thực hiện kiểm kê đất đai.

- Chuẩn bị bản đồ giấy, dạng số phục vụ điều tra kiểm kê, hoàn thiện bản đồ kết quả điều tra kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất ở các cấp theo phương án được phê duyệt; chuyển cho cấp xã, huyện thực hiện.

- Giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện chọn đơn vị tư vấn có đủ năng lực và chuyên môn để thực hiện công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 theo phương án được duyệt.

- Phối hợp Sở Nội vụ rà soát, chỉ đạo việc kiểm kê đối với các khu vực có tranh chấp, chưa thống nhất về đường địa giới hành chính các cấp; tuyên truyền cho người dân về chủ trương, kế hoạch kiểm kê; tập huấn, hướng dẫn cho các cấp, các lực lượng tham gia thực hiện kiểm kê đất đai ở địa phương; hướng dẫn cấp huyện tổ chức hoặc thuê đơn vị tư vấn kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện và thẩm định kết quả của cấp xã và cấp huyện.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan thực hiện kiểm kê, tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của tỉnh theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường; lập báo cáo tổng hợp về kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 cấp tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh gửi kết quả về Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 16 tháng 4 năm 2020.

- Tổ chức kiểm tra và nghiệm thu theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT và Thông tư số 49/2016/TT-BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về công tác

giám sát, kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công trình, sản phẩm trong lĩnh vực quản lý đất đai.

c) Sở Tài chính

Xem xét, thẩm định dự toán kinh phí và bố trí kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng kinh phí để thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của các huyện, thị xã, thành phố.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc xác định hiện trạng đất trồng lúa, đất lâm nghiệp; thống nhất số liệu phân cấp 03 loại rừng với số liệu kiểm kê đất đai theo từng đơn vị hành chính cấp xã.

đ) Sở Nội vụ

- Phối hợp, cung cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường về hồ sơ địa giới hành chính các cấp để phục vụ kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019.

- Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo rà soát, xác định và chỉ đạo giải quyết khu vực còn đang tranh chấp địa giới hành chính các cấp, làm cơ sở pháp lý cho kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019. Đối với các điểm có tranh chấp địa giới phức tạp, đến ngày 31 tháng 12 năm 2019 mà chưa giải quyết xong thì phải tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xử lý; đồng thời, xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức giải quyết dứt điểm tình trạng tranh chấp địa giới hành chính.

e) Bộ Chỉ huy Quân sự, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng và Công an tỉnh

Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện rà soát, kiểm kê quỹ đất quốc phòng, đất an ninh đang quản lý, sử dụng để thống nhất số liệu phục vụ yêu cầu tổng hợp kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của từng địa phương; đồng thời, gửi kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 16 tháng 01 năm 2020 để tổng hợp.

g) Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Giao thông vận tải, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Xây dựng, Cục Thống kê, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường và cử cán bộ tham gia thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019.

- Cung cấp các thông tin, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc sử dụng đất đai do ngành quản lý theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

- Thống nhất số liệu, tham gia ý kiến đối với việc xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019.

h) Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh - Truyền hình

Tuyên truyền, đăng tin trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh về chủ trương, kế hoạch kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

## 8.2. Cấp huyện

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 để tổ chức chỉ đạo thực hiện; thành phần gồm: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện làm Trưởng ban, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường làm Phó Trưởng ban, lãnh đạo một số đơn vị (Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông, Chi cục Thống kê, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nội vụ, Giám đốc chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất), Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và đại diện một số phòng, đơn vị khác theo đặc thù tại địa phương làm thành viên.

### b) Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì xây dựng kế hoạch kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan đôn đốc, chỉ đạo thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn, tổng hợp và báo cáo kết quả theo quy định.

- Chuẩn bị nhân lực, thiết bị kỹ thuật, tài chính theo quy định để thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019.

- Phổ biến, quán triệt nhiệm vụ đến các ngành, các cấp và tuyên truyền cho người dân về chủ trương, kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019. Rà soát phạm vi địa giới hành chính, xác định các trường hợp đang có tranh chấp địa giới hoặc không thống nhất giữa hồ sơ địa giới và thực địa; trên cơ sở đó, tổ chức làm việc với các địa phương liên quan nhằm thống nhất phạm vi kiểm kê đất đai và chỉ đạo cấp xã thực hiện.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; tổ chức, chỉ đạo kiểm tra, nghiệm thu kết quả kiểm kê đất đai đảm bảo chất lượng và tiến độ theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTNM và Thông tư số 49/2016/TT-BTNMT.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện lựa chọn đơn vị tư vấn có đủ năng lực để thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của cấp xã, cấp huyện.

## 8.3. Cấp xã

Thành lập Tổ công tác để thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019, do lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã làm Tổ trưởng, cán bộ địa chính xã làm Tổ phó, các ban, ngành có liên quan là thành viên. Tổ công tác có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch, chỉ đạo các

tổ chức, cá nhân trên địa bàn thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019; đồng thời, tập trung huy động lực lượng, tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 bảo đảm chất lượng, hoàn thành và báo cáo kết quả trước ngày 16 tháng 01 năm 2020.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan khẩn trương triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Kế hoạch này. Trường hợp gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, đề nghị kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. /

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TN&MT, TC, NN&PTNT, TT&TT, NV, KH&ĐT, GD&ĐT, GTVT, VHNT&DL;
- BCH Quân sự, BCH BDBP;
- Công an tỉnh;
- BQL các KCN;
- Cục TK;
- Báo ST, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Hiếu**